

Số: *970* /TTr-UBND

Thành phố Bắc Ninh, ngày **6** tháng 5 năm 2022

## TỜ TRÌNH

### Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công cấp thành phố năm 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ tình hình thực hiện đầu tư công của thành phố Bắc Ninh, UBND thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công cấp thành phố năm 2022 như sau:

#### **1. Điều chỉnh tổng nguồn vốn đầu tư công cấp thành phố năm 2022**

##### ***1.1. Nội dung điều chỉnh***

- Tổng nguồn vốn đầu tư công cấp thành phố năm 2022 đã được thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 của HĐND thành phố là: **684,62 tỷ đồng.**

- Đề xuất điều chỉnh tổng nguồn vốn đầu tư công cấp thành phố năm 2022: **652,62 tỷ đồng.** Giảm 32,0 tỷ đồng.

##### ***1.2. Các lý do điều chỉnh***

- Điều chỉnh nguồn vốn bổ sung có mục tiêu cho các phường, cụ thể:

+ Ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu cho các phường: 24,0 tỷ đồng.  
Ngân sách thành phố giảm 24,0 tỷ đồng.

+ Bổ sung tiền ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu 20,00 tỷ đồng cho phường Võ Cường thực hiện dự án Đầu tư xây dựng cải tạo nghĩa trang nhân dân khu Xuân Ổ A, Xuân Ổ B, phường Võ Cường.

- Bổ sung tiền ngân sách tỉnh hỗ trợ nguồn kiến thiết thị chính 27,00 tỷ đồng.

- Bổ sung có mục tiêu cho ngân sách phường Vũ Ninh từ nguồn thu tiền sử dụng đất tại dự án Khu đô thị Phúc Ninh: 35,0 tỷ đồng.

*(Chi tiết theo Biểu số 01)*

## **2. Nguồn vốn bổ sung có mục tiêu cho các phường**

Đề nghị nguồn vốn bổ sung có mục tiêu cho các phường năm 2022 là: **79,0 tỷ đồng**. Trong đó:

- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu: 44,0 tỷ đồng.

- Nguồn ngân sách thành phố bổ sung có mục tiêu từ tiền thu sử dụng đất tại dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư: 35,0 tỷ đồng.

## **3. Điều chỉnh, bổ sung một số dự án vào kế hoạch đầu tư công cấp thành phố năm 2022**

- Bổ sung một số dự án đầu tư xây dựng cơ bản vào kế hoạch đầu tư công năm 2022:

+ Số dự án: 25 dự án.

+ Tổng mức đầu tư: 89,79 tỷ đồng.

+ Nhu cầu vốn kế hoạch năm 2022: 46,90 tỷ đồng.

*(Chi tiết theo Biểu số 02-1)*

- Bổ sung dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật vào kế hoạch đầu tư công năm 2022:

+ Số dự án: 01 dự án.

+ Tổng mức đầu tư: 25,0 tỷ đồng.

+ Nguồn vốn: Từ nguồn vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật.

*(Chi tiết theo Biểu số 02-2)*

- Điều chỉnh kế hoạch vốn một số dự án trong kế hoạch đầu tư công năm 2022.

+ Số dự án: 02 dự án.

+ Điều chỉnh nhu cầu vốn năm 2022: Giảm 4,90 tỷ đồng.

*(Chi tiết theo Biểu số 03)*

## **4. Điều chỉnh phương án phân bổ nguồn vốn đầu tư công năm 2022**

- Tổng nguồn vốn dự kiến phân bổ kế hoạch ĐTC cấp thành phố năm 2022 đã được thông qua tại Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 14/12/2021 của HĐND thành phố Bắc Ninh: 684,62 tỷ đồng (*trong đó dự phòng chung: 74,00 tỷ đồng*).

- Tổng nguồn vốn dự kiến phân bổ kế hoạch ĐTC cấp thành phố năm 2022  
đề nghị điều chỉnh: 652,62 tỷ đồng.

(Chi tiết theo Biểu số 04)

UBND thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thông qua./. *nr*

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- CT và các PCT UBND TP;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

The seal is circular with a five-pointed star in the center. The text around the star reads "ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH" at the top and "BẮC NINH" at the bottom. There is a small star between the two "BẮC NINH" words. The seal is partially overlaid by a handwritten signature.

Nguyễn Song Hà

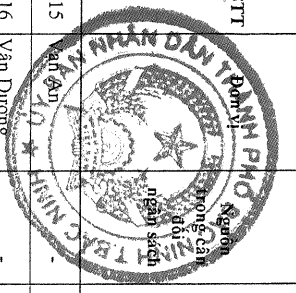


**DỰ KIẾN NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 ĐIỀU CHỈNH**  
 (Kèm theo Tờ trình số 970 /Tr-UBND ngày 6 /5/2022 của UBND thành phố Bắc Ninh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Đơn vị	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 23/NC/HĐND/N-GA/Y/17/2021 CỦA HĐND THÀNH PHỐ BẮC NINH										NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG				TỔNG NGUỒN VỐN ĐTC NĂM 2022 SAU ĐIỀU CHỈNH		Ghi chú	
		1	2	3	4	Tiền sử dụng đất đầu giá			8	9	10	11	12	13	14	15	16		
		Nguồn trong cân đối ngân sách	Tăng thu điều tiết cấp xã	Công nhận quyền sử dụng đất	Đất DCDV	NS Tỉnh	Chi phí Hạ tầng	Điều tiết ngân sách thành phố	Đất dự án ngân sách cấp thành phố	Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu năm 2022	Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2022	Điều chỉnh nguồn vốn NS tính bổ sung có mục tiêu cho NS cấp phường	Bổ sung nguồn ngân sách tính bổ sung mục tiêu	Bổ sung nguồn tỉnh hỗ trợ nguồn kiến thiết thị chính	Bổ sung có mục tiêu từ nguồn thu tiền sử dụng đất dự án đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tổng số	Chênh lệch		
4	B																		
	<b>TỔNG SỐ</b>	33.600	8.400	15.000	50.000	26.100	70.500	338.400	455.000	24.000	994.900	-	20.000	27.000	-	1.041.900	47.000		
<b>I</b>	<b>Thành phố</b>	33.600	-	-	-	26.100	70.500	101.520	455.000	24.000	684.620	(24.000)	-	27.000	(35.000)	652.620	(32.000)		
<b>II</b>	<b>Các phường</b>	-	8.400	15.000	50.000	4.200	-	236.880	-	-	310.280	24.000	20.000	-	35.000	389.280	79.000		
1	Đại Phúc	-	-	1.000	-	-	-	-	-	-	1.000	7.000	-	-	-	8.000	7.000		
2	Đáp Cầu	-	-	300	-	-	-	-	-	-	300	-	-	-	-	300	-		
3	Hạp Lĩnh	-	-	900	3.000	-	-	-	-	-	3.900	-	-	-	-	3.900	-		
4	Hoà Long	-	-	500	-	1.200	4.700	-	-	-	500	13.065	-	-	-	13.565	13.065		
5	Khắc Niệm	-	-	500	7.000	7.800	30.550	-	-	-	7.500	-	-	-	-	7.500	-		
6	Khúc Xuyên	-	-	500	-	-	-	-	-	-	500	-	-	-	-	500	-		
7	Kim Chân	-	-	1.800	-	-	-	-	-	-	1.800	-	-	-	-	1.800	-		
8	Kinh Bắc	-	-	1.200	-	-	-	-	-	-	1.200	-	-	-	-	1.200	-		
9	Nam Sơn	-	-	2.000	30.000	4.800	18.800	-	-	-	32.000	-	-	-	-	32.000	-		
10	Ninh Xá	-	-	500	-	600	-	-	-	-	500	735	-	-	-	1.235	735		
11	Phong Khê	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1.300	-	-	-	1.300	1.300		
12	Suối Hoa	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
13	Thị Cầu	-	-	300	-	-	-	-	-	-	300	1.000	-	-	-	1.300	1.000		
14	Triển An	-	-	500	-	-	-	-	-	-	500	-	-	-	-	500	-		

STT	Phân vị	Nguồn vốn cấp	Tăng thu điều tiết cấp xã	Công nhận quyền sử dụng đất	Đất DCDV	Tiền sử dụng đất đầu giá			Đất dự án ngân sách cấp thành phố	Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu năm 2022	Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2022	Điều chỉnh nguồn vốn NS tỉnh bổ sung có mục tiêu cho NS cấp phường	Bổ sung ngân sách tỉnh bổ sung mục tiêu	Bổ sung nguồn tỉnh hỗ trợ nguồn kiến thiết thi công	Bổ sung có mục tiêu từ nguồn thu tiền sử dụng đất dự án đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tổng số	Chênh lệch	Ghi chú
						NS Tỉnh	Chi phí Hạ tầng	Điều tiết ngân sách thành phố										
15	Vân An	-	-	300		300	1.175				300					300	-	
16	Vân Dương	-	-	1.000	10.000	2.400	9.400			11.000						11.000	-	
17	Vê An	-	-	200		-	-			200	900					1.100	900	
18	Vô Cường	-	8.400	1.500		4.800	5.875			9.900		20.000				29.900	20.000	
19	Vũ Ninh	-	-	2.000		-	-			2.000					35.000	37.000	35.000	
Nguồn tiền sử dụng đất ngân sách phường phân bổ khi có nguồn thu thực tế									236.880		236.880					236.880	-	



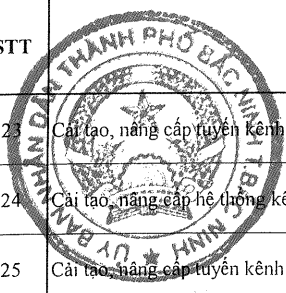


**DANH MỤC DỰ ÁN ĐỀ XUẤT BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
**DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN**  
(Kèm theo Tờ trình số 970 /TTr-UBND ngày 6 /5/2022 của UBND thành phố Bắc Ninh)

Biểu số 02-1

DVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	TMBĐT	Bổ sung Kế vốn phân bổ năm 2022	Ghi chú
<b>TỔNG SỐ</b>			<b>89.786</b>	<b>46.900</b>	
1	Cải tạo hệ thống thoát nước, via hè đường Thiên Đức (đoạn từ Công Hậu đến giao đường H)	QLĐT	3.100	2.500	Dự án chỉnh trang đô thị từ 27 tỷ kiến thiết thị chính
2	Cải tạo hệ thống thoát nước, via hè đường Lê Phụng Hiểu (đoạn từ Chùa Đại Thành đến đường Thiên Đức)	QLĐT	3.480	2.800	
3	Cải tạo hệ thống thoát nước, via hè phố Nguyễn Phúc Xuyên (đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến hết sân bóng phường Đại Phúc)	QLĐT	2.800	2.250	
4	Cải tạo hệ thống thoát nước, via hè đường Thành Cổ (đoạn từ đường Lê Phụng Hiểu đến hết địa phận trường Đảng Nguyễn Văn Cừ và khu vực xung quanh chợ, khu dân cư Niềm Xá)	QLĐT	4.560	3.650	
5	Cải tạo via hè xung quanh trường THCS Nguyễn Đăng Đạo, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh	QLĐT	1.215	1.000	
6	Vệ sinh tương đài Nguyễn Văn Cừ, bảo trì, sửa chữa hệ thống hạ tầng kỹ thuật hư hỏng, xuống cấp tại công viên Nguyễn Văn Cừ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh	QLĐT	1.200	1.000	
7	Cải tạo hệ thống thoát nước, via hè đường Rạp Hát (đoạn từ Hồ Ngọc Lân đến đường Thiên Đức)	QLĐT	3.425	2.750	
8	Trang trí nghệ thuật, chỉnh trang đô thị tại các vườn hoa, đảo giao thông,... trên địa bàn thành phố	QLĐT	2.000	1.600	
9	Chỉnh trang khu vực nút giao đường QL1A-QL38, phường Võ Cường- Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh	QLĐT	1.200	1.000	
10	Sửa chữa biển biểu trung thành phố trên đường QL1A tại phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh	QLĐT	700	600	
11	Xây dựng tường chắn giữa Trường THPT chuyên Bắc Ninh với khu vực nghĩa trang phường Kinh Bắc	QLĐT	1.200	1.000	
12	Sửa chữa điện chiếu sáng xung quanh đảo tròn ngã 6 và màn hình led	QLĐT	1.500	1.200	
13	Cải tạo hệ thống thoát nước, via hè đường Hai Bà Trưng (đoạn từ đường Kinh Dương Vương đến đường Phù Đổng Thiên Vương và đoạn từ đường Nguyễn Đăng Đạo đến đường Cao Lô Vương)	QLĐT	3.500	1.750	
14	Cải tạo hệ thống thoát nước, via hè đường Hồ Ngọc Lân (đoạn từ đường Âu Cơ đến đường Kinh Bắc 28), phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh	QLĐT	4.300	1.550	
15	Cải tạo via hè đường Ngọc Hân Công Chúa (đoạn từ Lý Nhân Tông đến công ty may Việt Hân)	QLĐT	6.700	2.350	
16	Cải tạo via hè đường Ngọc Hân Công Chúa (đoạn từ Nguyễn Trãi đến đường Lý Nhân Tông)	QLĐT	7.800	2.750	
17	Lắp đặt trạm biến áp cấp điện cho các trường học trên địa bàn thành phố (giai đoạn 1)	QLĐT	25.000	8.950	
18	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm Văn hóa, Thể Thao và Truyền thông thành phố Bắc Ninh	TT Văn hóa, TT và TT	8.106	5.000	
19	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tưới khu Sơn Nam, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh	Phòng Kinh tế	1.500	600	
20	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tưới khu Triều Thôn, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh	Phòng Kinh tế	1.000	400	
21	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu khu Kim Đồi, phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh	Phòng Kinh tế	1.000	400	
22	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu khu Quỳnh Đồi, phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh	Phòng Kinh tế	1.000	400	



STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	TMDT	Bổ sung Kế vốn phân bổ năm 2022	Ghi chú
23	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tưới khu Phú Xuân, phường Kim Chân, thành phố Bắc Ninh	Phòng Kinh tế	1.500	600	
24	Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu khu Xuân Ổ A, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh	Phòng Kinh tế	1.000	400	
25	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tưới khu Trần, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh	Phòng Kinh tế	1.000	400	



Biểu số 02-2

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐỀ XUẤT BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
**DỰ ÁN XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT**  
(Kèm theo Tờ trình số **970** /TTr-UBND ngày **6** /5/2022 của UBND thành phố Bắc Ninh)



ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	TMĐT	Ghi chú
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>25.000</b>	
1	HTKT khu tái định cư đường H (1,7ha)	25.000	



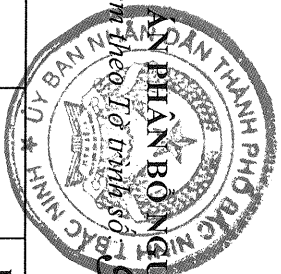
**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022**  
(Kèm theo Tờ trình số: **g70** /TTT-UBND ngày **6** /5/2022 của UBND thành phố Bắc Ninh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2022 đã thông qua tại NQ số 23/NQ-HĐND	Kế hoạch vốn phân bổ năm 2022 điều chỉnh	Chênh lệch	Ghi chú
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>28.923</b>	<b>8.350</b>	<b>3.450</b>	<b>(4.900)</b>	
1	Đường giao thông khu vực chợ Cầu Kim, phường Thị Cầu	19.077	6.000	-	(6.000)	
2	Đầu tư xây dựng phố sách thành phố Bắc Ninh	9.846	2.350	3.450	1.100	

**PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2022 ĐIỀU CHỈNH**  
(Kèm theo Tờ trình số 13/BTC.NHNH.ĐT.BC.NINH.ĐT)

5/10 /TT-UBND ngày 6 /5/2022 của UBND thành phố Bắc Ninh)



ĐVT: Triệu đồng

STT	Dự án	Tổng nguồn vốn đầu tư công năm 2022	Kế hoạch phân bổ vốn năm 2022 đã thông qua tại NQ số 23/NQ-HĐND ngày 14/12/2021					Nhu cầu vốn các dự án đề nghị điều chỉnh, bổ sung (*)	Tổng nguồn vốn dự kiến phân bổ kế hoạch ĐTC năm 2022 sau điều chỉnh	Nguồn vốn dự phòng năm 2022	Ghi chú
			Tổng số	Trong đó							
				Dự án đã Quyết toán	Dự án hoàn thành chờ Quyết toán	Dự án chuyển tiếp	Dự án khởi công mới năm 2022				
4	B	1	2=3+4+5+6	3	4	5	6	7	8=2+7	9=1-8	10
	<b>TỔNG SỐ</b>	<b>652.620</b>	<b>610.620</b>	<b>3.607</b>	<b>84.246</b>	<b>151.453</b>	<b>287.355</b>	<b>42.000</b>	<b>652.620</b>	-	
1	Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá quyền sử dụng đất		70.500						70.500		
2	Dự án XD CB do thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án	652.620	503.891	3.607	76.476	136.453	287.355	42.000	545.891		
3	Nhiệm vụ, đối tượng đầu tư công khác sử dụng vốn ngân sách thành phố		13.460						13.460		
4	Dự án XD CB do tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án		22.769		7.769	15.000			22.769		

(\*) + Dự án bổ sung: Tăng 46,900 tỷ đồng.

+ Dự án điều chỉnh: Giảm 4,900 tỷ đồng.